Ch5 - Năm Pháp - X. Phẩm Kakudha (Kakudhavagga)

Kinh Tăng Chi Bộ (VNC PHVN, 2021)

CHƯƠNG V. NĂM PHÁP 589

X. PHẨM KAKUDHA (KAKUDHAK4GGA)

I. KINH ĐẦY ĐỦ THỨ NHẤT (PaḶhamasampadãsutta) (Ả. IIL 118) 91. Này các Tỷ-kheo, có năm đầy đủ này. Thế nào là năm? Tín đầy đủ, giới đầy đủ5 nghe đầy đủ5 thí đầy đủ? tuệ đầy đủ. Này các Tỷ-kheo? đây là năm đầy đủ. II. KINH ĐÀY ĐỦ THỨ HAI (Dutiyasampadãsutta) (A. III. 119) 92. Này các Tỷ-kheo, có năm đầy đủ này. Thế nào là năm? Giới đầy đủ? định đầy đủ, tuệ đẫy đủ? giải thoát đầy đủ, giải thoát tri kiến đầy đủ. Này các Tỷ-kheo, đây là năm đầy đủ. IIL KINH TRẢ LỜI (Byãkaranasutta) (A. III. 119) 93. Này các Tỷ-kheo, có năm cách trả lời về chánh trí này. Thế nào là năm? Vì đân độn, vì ngu si trả lời vê chánh trí; vì ác dục, vì bị dục chi phôi trả lời vê chánh trí; vì kiêu mạn, vì tâm tán loạn trả lời vê chánh trí; vì tăng thượng mạn trả lời về chánh trí; vì hoàn toàn chơn chánh trả lời về chánh trí. Này các Tỷ-kheo, có năm cách trả lời về chánh trí này. IV. KINH LẠC TRÚ (Phãsuvihãrasuttd) (A. III. 119) 94. Này các Tỷ-kheo? có năm lạc trú này. Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo: Vị Tỷ-kheo ly dục, ly pháp bất thiện, chứng đạt và an trú Thiến thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ... Thiền thứ hai... Thiên thứ ba... Thiên thứ tư... Do đoạn tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thăng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Này các Tỷ-kheo? những pháp này là năm lạc trú. V. KINH BẤT ĐỘNG (Ąkuppasuttd) (4 III. 119) 95. Thành tựu nam pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không bao lâu thể nhập vào bất động.100 Thế nào là năm? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo đạt được Nghĩa vô ngại giải, đạt được Pháp vô ngại giải, đạt được Từ vô ngại giải, đạt được Biện tài vô ngại giải, quán sát tâm như đã được giải thoát.

100 Akuppa. AA. III. 277: Akuppantỉ arahattam ("Bất d0ng" tức chỉ cho trạng thái không dao động của bậc A-la-hán).

Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không bao lâu thể nhập vào bất động. VI. KINH THỌ TRÌ PHÁP ĐÃ NGHE (Sutadharasutta) (Ả. III. 120) 96. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo thực hành niệm hơi thở vô hơi thở ra, không bao lâu thể nhập vào bất động. Thế nào là năm? Ở đây5 này các Tỷ-kheo: Tỷ-kheo muốn không có nhiều, công việc không có nhiều, nuôi sống dễ dàng, khéo tri túc với những nhu yếu ở đời; ăn uống ít5 không chuyên lo về bao tử; ít thụy miên5 chuyên chú trong giác tỉnh; nghe nhiều, thọ trì nhiều, tích lũy điều đã nghe, các pháp nào sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có văn, có nghĩa, tán thán Phạm hạnh hoàn toàn viên mãn thanh tịnh, các pháp ây, Tỷ-kheo đã nghe nhiêu, đã năm giữ, đã ghi nhớ nhờ đọc nhiêu lân, chuyên ý quán sát, khéo thành tựu nhờ chánh kiến; quán sát tâm như đã được giải thoát. Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thực hành niệm hơi thở vô hơi thở ra5 không bao lâu thể nhập vào bất động.

VIL KINH NÓI CHUYỆN (Kathãsutta) (A. III. 120) 97. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo9 Tỷ-kheo tu tập niệm hơi thở vô hơi thở ra9 không bao lâu thể nhập vào bất động. Thế nào là năm? Ở dây, này các Tỷ-kheo: Tỷ-kheo muốn không có nhiều, việc làm không có nhiều, nuôi sống dễ dàng, khéo tri túc với những nhu yếu ở đời; ăn uống ít, không chuyên lo về bao tử; ít thụy miên? chuyên chú vào giác tỉnh; đối với các câu chuyện nghiêm trang, khai tâm, như câu chuyện về ít dục5 câu chuyện về tri túc, câu chuyện về viễn ly, câu chuyện về không hội họp, câu chuyện về tinh cần tinh tấn, câu chuyện về giới, câu chuyện về định, câu chuyện về tuệ, câu chuyện về giải thoát, câu chuyện về giải thoát tri kiến, các câu chuyện ấy, vị ấy có được không khó khăn, có được không mệt nhọc? có được không phí sức; Vị ấy quán sát tâm như đã được giải thoát. Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo? vị Tỷ-kheo tu tập niệm hơi thở vô hơi thở ra? không bao lâu thể nhập vào bất động.

VIII. KINH SỐNG Ở RỪNG (Ảrannakasutta) (Ả. III. 121) 98. Thành tựu năm pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo làm cho sung mãn niệm hơi thở vô hơi thở ra5 không bao lâu thế nhập vào bất động. Thế nào là năm? Ở dây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo muốn không có nhiều, việc làm không có nhiều, nuôi sống dễ dàng, khéo tri túc với những nhu yếu ở đời; ăn uống ít, không chuyên lo về bao tử; ít thụy miên, chuyên chú vào giác tỉnh; sống ở trong rừng, sống tại các trú xứ xa vắng; quán sát tâm như đã được giải thoát. Thành tựu năm pháp này, này các Tỷ-kheo5 vị Tỷ-kheo làm cho sung mãn niệm hơi thở vô hơi thở ra5 không bao lâu thể nhập vào bất động.

CHƯƠNG V. NÀM PHÁP 591

IX. KINH CON Sư TỬ (Sĩhasutta) (A. III. 121) 99. Con sư tử5 này các Tỷ-kheo5 vào buôi chiêu, từ hang đi ra; sau khi từ hang đi ra, nó duỗi chân; sau khi nó duỗi chân, nó ngó xung quanh cả bốn phương; sau khi nó n§6 xung quanh cả bôn phương, ba lân nó rống tiếng rốnệ con sư tử; sau khi ba lân rống tiếng rống con sư tử, nó ra đi tìm mồi. Nếu nó vô băt con voi, nó vô băt rât cân thận chu đáo, không phải không cân thận chu đáo. Nếu nó vồ bắt con thủy ngưu (mahisa), nó vồ bắt rất cẩn th chu đáo5 không phải không cẩn thận chu đáo. Nếu nó vồ bắt con báo, nó vồ bắt rất cẩn thận chu đáo, không phải không cân thận chu đáo. Nêu nó vô băt các con vật nhỏ khác như thỏ hay mèo, nó vồ bắt rất cẩn thận chu đáo, không phải không cẩn thận chu đáo. Vì cớ sao? "Mong rằng uy lực của ta không có thất bại.” Con sư tử, này các Tỷ-kheo, là đông nghĩa với bậc A-la-hán Chánh Đăng Giác. Khi Như Lai thuyêt pháp cho hội chúng, tức là rông tiêng rông con sư tử. Này các Tỷ-kheo, nếu Như Lai thuyết pháp cho các vị Tỷ-kheo9 Như Lai thuyết pháp hêt sức cẩn thận chu đáo5 không phải không cẩn thận chu đáo. Nếu Như Lai thuyết pháp cho các vị Tỷ-kheo-ni5 Như Lai thuyết pháp hết sức cẩn thận chu đáo, không phải không cẩn thận chu đáo. Nếu Như Lai thuyết pháp cho các hàng nam cư si, Như Lai thuyết pháp hết sức cẩn thận chu dáo, không phải không cẩn thận chu đáo. Nếu Như Lai thuyết pháp cho các hàng nữ cư sĩ5 Như Lai thuyết pháp hết sức cẩn thận chu đáo5 không phải không cẩn thận chu đáo. Nêu Như Lai thuyêt pháp cho các hàng phàm phu, cho đên các người băt chim hay xin ăn, Như Lai thuyết pháp hết sức cẩn thận chu dáo, không phải không cân thận chu đáo. Vì cớ sao? Vì Như Lai là bậc tôn

trọng Pháp, này các Tỷ-kheo5 là bậc tôn kính Pháp. X. KINH TÔN GIẢ KAKUDHA (Kakudhatherasuttd) (A, III. 122) 100. Một thời, Thế Tôn trú ở Kosambĩ, tại khu vườn Ghosita. Lúc bấy giờ5 Kakudha, người xứ Koliya, là thị giả của Tôn giả Mahãmoggallãna, vừa mệnh chung và sanh ra với một thân do ý tạo, thân ấy với tự thể có được [to rộng] ví như hai hay ba thửa ruộng làng ở Magadha.101 Vị ấy, với tự thể như vậy, không làm cho tự mình hay làm cho người khác bị bệnh. Rồi thiên tử Kakudha đi đến Tôn giả Mahãmoggallãna; sau khi đến5 đảnh lễ Tôn giả Mahãmoggallãna rồi đứng một bên. Thiên tử Kakudha thưa với Tôn giả Mahãmoggallãna: Thưa Tôn giả, Devadatta có khởi lên ý muốn như sau: "Ta sẽ lãnh đạo chìing Tang?9 Với tâm khởi lên như vậy, thưa Tôn giả, thần thông của Devadatta bị thoi thất. Thiên tử Kakudha nói lên như vậy, nói như vậy xong, đảnh lễ Tôn giả Mahâmoggallãna, thân phía hữu hướng về ngài rồi biến mất tại chỗ. Rồi Tôn giả Mahãmoggallãna đi đến Thế Tôn; sau khi đến5 đảnh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Ngồi xuống một bên, Tôn giả Mahãmoggallãna bạch Thế Tôn:

101 Chủ giải'. Tigãvuta tức khoảng 6 dặm.

Bạch Thế Tôn, Kakudha, người xứ Koliya, là thị giả của con, vừa mệnh chung và sanh ra102 với thân do ý tạo thành, thân ấy với tự thể có được [to rộng] ví như hai hay ba thửa ruộng làng ở Magadha. Vị ấy với tự thể như vậy, không làm cho tự mình hay làm cho người khác bị bệnh. Rồi thiên tử Kakudha đi đến con; sau khi đến, đảnh lễ con rồi đứng một bên. Sau khi đứng một bên, bạch Thế Tôn, thiên tử Kakudha thưa với con: "Thưa Tôn giả5 Devadatta có khởi lên ý muốn như sau: 'Ta sẽ lãnh đạo chúng Tăng. Với tâm khởi lên như vậy, thưa Tôn giả, thần thông của Devadatta bị thối that?9 Thiên tử Kakudha, bạch Thế Tôn, nói lên như vậy. Nói như vậy xong, thiên tử Kakudha đảnh lễ con rồi thân phía hữu hướng vê con rôi biên mât. Này Moggallãna, có phải ông với tâm của mình biêt được tâm của thiên tử Kakudha rằng: "Điều gì thiên tử Kakudha nói lên, tất cả đều là như vậy, không thể khác dugc"? Bạch Thế Tôn, với tâm của con, con biết được tâm của thiên tử Kakudha rằng: "Điều gì thiên tử Kakudha nói lên, tất cả đều là như vậy, không thể khác dug” Này Moggallãna, hãy phòng hộ lời nói này! Này Moggallãna, hãy phòng hộ lời nói này! Nay kẻ ngu si ấy sẽ tự mình thấy rõ mình. Này Moggallãna, có năm bậc Đạo sư này có mặt hiện hữu ở đời. Thế nào là năm? Ở dây, này Moggallãna, có vị Đạo sư giới không thanh tịnh lại tự cho rằng: "Ta có giới thanh tịnh. Giới của ta thanh tịnh, trong sáng, không có uế nhiễm.,, Nhưng các đệ tử biết về vị ấy như sau: "T6n giả Đạo sư này có giới không thanh tịnh5 lại tự nghĩ rằng: 'Ta có giới thanh tịnh. Giới của ta thanh tịnh, trong sáng, không uế nhiễm.9 Nếu chúng ta tin cho các cư sĩ biết như vậy thời vị Đạo sư sẽ không băng lòng. Và nêu vị ây không băng lòng thời chúng ta sẽ xử sự như thế nào mới được.95 Và vị ấy nhận được các vật dụng nhu yếu như y, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phẩm trị bệnh. Những gì tự ngã sẽ làm, tự ngã sẽ được biết do việc làm ấy. Như vậy5 này Moggallãna, các đệ tử che chở giới cho bậc Đạo sư, và bậc Đạo sư như vậy chờ đợi các đệ tử che chở về giới cho mình. Lại nữa, này Moggallãna, ở đây có bậc Đạo sư mạng sống không thanh tịnh lại tự cho răng: “Ta

có mạng sông thanh tịnh. Mạng sông của ta thanh tịnh, trong sáng, không có uế nhiễm.,, Nhưng các đệ tử biết về vị ấy như sau: Tôn giả Đạo sư này có mạng sống không thanh tịnh lại tự nghĩ rằng: 'Ta có mạng sống thanh tịnh. Mạng sống của ta thanh tịnh5 trong sáng, không uế nhiễm.9 Nếu chúng ta tin cho các cư sĩ biết như vậy thời vị Đạo sư ấy không bằng lòng. Và nếu vị ấy không bằng lòng thời chúng ta sẽ xử sự như thế nào mới dugc." Và vị ây nhận được các vật dụng nhu yêu như y, đô ăn khât thực, sàng tọa, dược phâm trị bệnh. Những gì tự ngã sẽ làm, tự ngã sẽ được biết do việc làm ấy. Như vậy,

102 Upapanna. Xem A. IV. 225. Chữ này dùng tương phản với paccặiặta đối với hữu tình phải tái sanh vào một chỗ khác, không phải ở đây.

này Moggallãna, các đệ tử che chở mạng sông cho bậc Đạo su, và bậc Đạo sư như vậy chờ đợi các đệ tử che chở mạng sống cho mình. Lại nữa, này Moggallãna, ở đây có bậc Đạo sư thuyết pháp không thanh tịnh lại tự cho rằng: “Ta thuyết pháp thanh tịnh. Sự thuyết pháp của ta thanh tịnh, trong sáng, không có uế nhiMm." Nhimg các đệ tử biết về vị ấy như sau: Tôn giả Đạo sư này thuyết pháp không thanh tịnh lại tự nghĩ rằng: cTa thuyết pháp thanh tịnh. Sự thuyết pháp của ta thanh tịnh, trong sáng, không uế nhiễm.9 Neu chúng ta tin cho các cư sĩ biết như vậy thời vị Đạo sư ấy sẽ không bằng lòng. Và nếu vị ấy không bằng lòng thời chúng ta sẽ xử sự như thế nào mới âược^ Và vị ấy nhận được các vật dụng nhu yếu như y, đồ ăn khất thực, sàng tọa, dược phâm trị bệnh. Những gì tự ngã sẽ làm, tự ngã sẽ được biêt do việc làm ấy. Như vậy5 này Moggallãna, các đệ tử phòng hộ cho sự thuyết pháp của bậc Đạo sư? và bậc Đạo sư như vậy chờ đợi các đệ tử che chở cho sự thuyết pháp của mình. Lại nữa, này Moggallãna, ở đây có bậc Đạo sư trả lời không thanh tịnh lại tự cho rằng: "Ta trả lời thanh tịnh. Sự trả lời của ta thanh tịnh5 trong sáng, không có uế nhiễm.Nhưng các đệ tử biết về vị ấy như sau: 66Vị Tôn giả Đạo sư này trả lời không thanh tịnh lại nghĩ rằng: 'Ta trả lời thanh tịnh. Sự trả lời của ta thanh tịnh5 trong sáng, không uế nhiễm/ Nếu chúng ta tin cho các cư sĩ biết như vậy thời vị Đạo sư ấy sẽ không bằng lòng. Và nếu vị ấy không bằng lòng thời chúng ta sẽ xử sự như thế nào mới duẹxc.” Và vị ấy nhận được các vật dụng nhu yếu như y, đồ ăn khất thực, sàng tọa5 dược phẩm trị bệnh. Những gì tự ngã sẽ làm, tự ngã sẽ được biết do việc làm ấy. Như vậy5 này Moggallãna, các đệ tử che chở cho sự trả lời của bậc Đạo sư5 và bậc Đạo sư như vậy chờ đợi các đệ tử che chở cho sự trả lời của mình. Lại nữa, này Moggallãna, ở đây có bậc Đạo sư tri kiên không thanh tịnh lại tự cho rằng: “Ta có tri kiến thanh tịnh. Tri kiến của ta thanh tịnh, trong sáng, không có uế nhiễm.,, Nhưng các đệ tử biết về vị ấy như sau: Tôn giả Đạo sư này tri kiến không thanh tịnh lại tự nghĩ rằng: 'Ta có tri kiến thanh tịnh. Tri kiến của ta thanh tịnh, trong sáng5 không có uế nhiễm.9 Nếu chúng ta tin cho các cư sĩ biêt như vậy thời vị Đạo sư sẽ không băng lòng. Và nêu vị ây không băng lòng thời chúng ta sẽ xử sự như thế nào mới đượcy Và vị ấy nhận được các vật r • L -r-i dụng nhu yêu như y, đô ăn khât thực5 sàng tọa? dược phâm trị bệnh. Những gì tự ngã sẽ làm5 tự ngã sẽ được biết do việc làm ấy. Như vậy, này Moggallãna, các đệ tử che chở cho tri kiến của bậc Đạo sư và

bậc Đạo sư như vậy chờ đợi các đệ tử che chở cho tri kiến của mình. Này Moggallãna, Ta có giới thanh tjnh, và Ta tự rõ biết: "Giới của Ta thanh tinh, trong sáng, không có uê nhiêm.Các đệ tử không có che chở cho Ta vê giói, và Ta không có chờ đợi các đệ tử che chở Ta về giới. Mạng sống của Ta thanh tịnh? Ta tự rõ biết: "Mạng sống của Ta thanh tịnh5 trong sáng, không có uế nhiễm.,, Các đệ tử không có che chở Ta về mạng sống, và Ta không có chờ đợi

Ấ. các đệ tử che chở cho Ta vê mạng sông. Sự thuyêt pháp của Ta thanh tịnh, Ta tự rõ biết: "Sụ* thuyết pháp của Ta

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.